

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:02/2022/QĐST-KDTM

GC, ngày 10 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-KDTM ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP CT Việt Nam.**

Trụ sở:108, THĐ, quận HK, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hoàng Anh T – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – Chi nhánh TG;

(Theo văn bản số 1401/UQ –HĐQT-NHCT18 ngày 08/11/2021).

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh H, số CCCD: 082092000419 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15/04/2021, Chức vụ: nhân viên thu hồi nợ (Theo văn bản ủy quyền tham gia tố tụng số 816/UQ-CNTG-PTH ngày 05/10/2021).

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Phúc Ng, số CMND: 331570667 do Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 18/08/2018, Chức vụ: nhân viên thu nợ (Theo văn bản ủy quyền tham gia tố tụng số 1041/UQ-CNTG-TH ngày 26/11/2021).

- Bị đơn: Bà **Dương Thị Nh**, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Ấp VH, xã LH, thị xã GC, tỉnh TG;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Ông **Phạm Văn S**, sinh năm: 1956;

2.Anh **Phạm Hồng Ch**, sinh năm: 1976;

3.Anh **Phạm Hồng Ph**, sinh năm: 1982

Cùng địa chỉ: ấp VH, xã LH, thị xã GC, tỉnh TG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị Nh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam số tiền là 2.354.372.550 đồng (*Hai tỉ ba trăm năm mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm năm mươi đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc là 1.785.000.000 đồng (*Một tỉ bảy trăm tám mươi lăm triệu đồng*), tiền lãi và tiền lãi phạt tạm tính đến ngày 31/12/2021 là 569.372.550 đồng (*Năm trăm sáu mươi chín triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm năm mươi đồng*)

Thời hạn trả trong vòng 01 tháng, hạn chót trả vào ngày 10/02/2022 dương lịch.

Kể từ khi ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. Thời hạn tính lãi suất là ngày 01/01/2022.

Về tài sản thế chấp cho Ngân Hàng TMCP CT Việt Nam - Chi Nhánh TG, tại hợp đồng thế chấp số TH15.226/2015-HĐTC/NHCT760 ngày 09/11/2015. Ngân hàng được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC xử lý trong giai đoạn thi hành án để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Bà Dương Thị Nh được miễn án phí phần của bà Nh phải nộp theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bà Dương Thị Nh tự nguyện chịu thay Ngân hàng số tiền 19.771.862 đồng (*Mười chín triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng*). Ngân hàng TMCP CT Việt Nam không phải chịu án phí.

- Hoàn tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam số tiền 38.840.295 đồng (*Ba mươi tám triệu tám trăm bốn mươi ngàn hai trăm chín mươi lăm đồng*) theo biên lai số 0006525 ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC, tỉnh TG.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị An Thư

